TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THUỶ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/DSST
Ngày: 19/6/2019
"V/v tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUỶ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Võ Xuân Toàn
2. Ông Ngô Mậu Hiệu
Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Diệu Linh –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình.

Trong ngày 19/6/2019, tại Hội trường, Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 12/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc "Tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐST-DS ngày 14/5/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2019/QĐST- DS ngày 03/6/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị U, sinh năm: 1976; địa chỉ: Thôn V, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Dương Thị L, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

(Theo Giấy Ủy quyền ký kết ngày 08/01/2019 giữa bà Đoàn Thị U và bà Dương Thị L).

2. Bị đơn: Công ty TNHH H, người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc H, chức vụ: Giám đốc công ty; địa chỉ: Tổ dân phố 2C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 02 năm 2019, được bổ sung tại bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 06/10/2011, Công ty TNHH H do ông Nguyễn Quốc H, chức vụ: Giám đốc – người đại diện theo pháp luật có vay của bà Đoàn Thị U số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), lãi suất 3%/tháng. Sau khi vay tiền, Công ty TNHH H gặp khó khăn nên chưa trả tiền gốc và lãi cho bà Đoàn Thị U. Đến ngày 01/12/2017, Công ty TNHH H do ông Nguyễn Quốc H đại diện viết giấy xin gia hạn thời gian trả nợ gốc, tiền vay, xin gia hạn thời gian trả nợ cuối cùng vào ngày 30/12/2018, được chia thành 04 đợt như sau:

Đợt 1: Từ ngày 01/12/2017 đến ngày 30/3/2018 trả 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).
Đợt 2: Từ ngày 01/4/2018 đến ngày 30/6/2018 trả 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).
Đợt 3: Từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/9/2018 trả 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng).
Đợt 4: Từ ngày 01/10/2018 đến ngày 30/12/2018 trả 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng).

Nếu quá thời gian trả nợ nói trên mà Công ty TNHH H không trả hết số tiền 50.000.000 đồng đã vay thì bà Đoàn Thị U có quyền khởi kiện ra Toà án để giải quyết theo quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Quốc H, thay mặt cho Công ty TNHH H đã ký và đóng dấu xác nhận vào "Giấy xin gia hạn thời gian trả nợ gốc-tiền vay" ngày 01/12/2017.

Quá thời hạn trả nợ gốc - tiền vay nhưng Công ty TNHH H do ông Nguyễn Quốc H – người đại diện theo pháp luật của công ty không trả nợ, vi phạm thời gian xin gia hạn trả nợ nên bà Đoàn Thị U khởi kiện đến Tòa án và ủy quyền cho bà Dương Thị L thay mặt bà tham gia tố tụng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH H trả nợ cho bà U nợ gốc 50.000.000 đồng, nợ lãi từ ngày 06/10/2011 tạm tính đến ngày khởi kiện là 73.330.000 đồng.

Tại phiên toà, bà Dương Thị L yêu cầu Toà án giải quyết buộc Công ty TNHH H trả cho bà Đoàn Thị U toàn bộ nợ gốc số tiền 50.000.000 đồng và lãi từ ngày 06/10/2011 đến ngày xét xử số tiền 76.500.000 đồng.

Đối với bị đơn Công ty TNHH H, người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Quốc H: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ đã thông báo thụ lý vụ án, tống đạt giấy triệu tập và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng đại diện ông Nguyễn Quốc H đều vắng mặt, do đó vụ án không thể tiến hành hoà giải được. Toà án tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên toà, quyết định hoãn phiên tòa đến bị đơn hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên toà hợp lệ nhưng bị đơn, ông Nguyễn Quốc H, đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH H đều vắng mặt, do đó vụ án không thể tiến hành hoà giải được. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà lần thứ nhất ngày 03/6/2019 và không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên toà. Tại phiên toà lần thứ hai, bị đơn vẫn vắng mặt mặc dù Toà án đã tống đạt quyết định hoãn phiên toà hợp lệ. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thì đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", tranh chấp phát sinh giữa cá nhân không có đăng ký kinh doanh với pháp nhân có đăng ký kinh doanh và bị đơn có trụ sở tại huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình. Căn

cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự 2015 thì "Thời hiệu khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm". Căn cứ vào Giấy xin gia hạn thời gian trả nợ gốc-tiền vay của nguyên đơn lập ngày 01/12/2017 tính đến ngày khởi kiện chưa quá 3 năm nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vẫn còn thời hiệu khởi kiện.

[4] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn căn cứ theo "Giấy xin gia hạn thời gian trả nợ gốc-tiền vay" do ông Nguyễn Quốc H, người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH H ký, đóng dấu ngày, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định vào ngày 06/10/2011, Công ty TNHH H do ông Nguyễn Quốc H làm đại diện đã vay của bà Đoàn Thị U số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu) đồng, thời gian vay kể từ ngày 06/10/2011, lãi suất 3%/tháng. Sau khi vay tiền, công ty TNHH H không trả nợ nên bà Đoàn Thị U nhiều lần tìm gặp đòi nợ. Do công ty TNHH H gặp khó khăn nên ngày 01/12/2017, ông Nguyễn Quốc H đã lập "Giấy xin gia hạn thời gian trả nợ gốc-tiền vay" chia thời gian trả nợ thành 04 đợt, hạn trả nợ đợt 4 ngày 30/12/2018 và được bà U chấp nhận. Tuy nhiên, đến thời hạn trả nợ, công ty TNHH H không trả nợ như trong giấy xin gia hạn nên bà Đoàn Thị U đã khởi kiện đến Tòa án yêu cầu giải quyết buộc công ty TNHH H trả nợ gốc số tiền 50.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày khởi kiện là 73.330.000 đồng. Tại phiên tòa, bà Dương Thị L là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu buộc Công ty TNHH H trả tiền lãi trên số nợ gốc 50.000.000 đồng tính đến ngày xét xử số tiền 76.500.000 đồng, tổng cộng 126.500.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Yêu cầu về việc tính lãi trên nợ gốc của nguyên đơn tính đến ngày xét xử là có cơ sở và chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu công ty TNHH H trả nợ số tiền 126.500.000 đồng, phù hợp với các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự và phù hợp với nguyện vọng của nguyên đơn.

[5] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp và bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bằng 5% số tiền phải trả cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 93, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 8, các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty TNHH H, địa chỉ: Tổ dân phố 2C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình do ông Nguyễn Quốc H đại diện theo pháp luật của công ty phải trả nợ cho bà Đoàn Thị U 126.500.000đ (Một trăm hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Trong đó nợ gốc số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) và nợ lãi số tiền 76.500.000đ (Bảy mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

2/ Kế tiếp sau ngày tuyên án sơ thẩm (19/6/2019) cho đến khi bên phải thi hành án trả hết nợ gốc, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi trên số tiền gốc chậm thanh toán tương ứng với thời gian chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH H, người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Quốc H phải chịu 6.325.000đ (Sáu triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.Trả lại tiền tạm ứng án phí cho bà Đoàn Thị U số tiền 3.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0001986 ngày 18/3/2019.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/6/2019). Đối với Công ty TNHH H do ông Nguyễn Quốc H đại diện được 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở công ty và tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án tỉnh Quảng Bình xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Lưu HS, VP.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**

Đỗ Trung Tuân **Ngô Mậu Hiệu** **Nguyễn Ngọc Sơn**

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Lệ Thủy;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Ngọc Sơn

(Một trăm mười bốn triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).